

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 04 / 6 / 2021  
“V/v tranh chấp hôn nhân và gia  
đình ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Chí Bình.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Ông Tô Ngọc Liêm;
  2. Ông Nguyễn Văn Hồng.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Kiệt, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phước Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 129/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 212/2021/QĐST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Ông Huỳnh Công N, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ A, ấp T, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị Huỳnh G, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp T, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh Công N trình bày, thông qua mai mối, ông N và bà Nguyễn Thị Huỳnh G kết hôn vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh An Giang vào ngày 12/01/2021. Trong thời gian chung sống, vợ chồng không có con chung.*

Sau thời gian 1,5 tháng chung sống, ông N, bà G bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã. Vợ chồng không còn chung sống từ thời gian đó cho đến nay.

Do tình cảm vợ chồng không còn nên ông N yêu cầu được ly hôn với bà G; không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về con chung, tài sản chung, nợ chung.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện: Giấy chứng nhận kết hôn số 03 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện C cấp ngày 12/01/2021 (bản chính).

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn trình bày ý kiến, yêu cầu như đã cung cấp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Ngoài các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, ông N không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp thêm.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, ông N và bà G chung sống, có đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa ông N, bà G hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do bà G tự ý bỏ nhà đi, không liên lạc được và vợ chồng không còn sống chung từ thời gian đó cho đến nay.

Do tình cảm vợ chồng không còn nên ông N yêu cầu ly hôn với bà G. Bà G không có ý kiến phản hồi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông N đối với bà G theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung, đề nghị không đề cập giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông N đối với bà G.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Ông Huỳnh Công N khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Huỳnh G. Đồng thời, bà G cư trú trên địa bàn huyện C. Xét đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Huỳnh G đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà G theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân:

Ông N và bà G tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa ông N và bà G là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Ông N xác định, vợ chồng chung sống được khoảng 1,5 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm sống và ông N, bà G không còn sống chung từ thời gian đó cho đến nay.

Xét thấy, xuất phát từ mâu thuẫn trong thời gian chung sống, ông N, bà G thường xuyên cãi vã và không còn sống chung sau thời gian chung sống khoảng 1,5 tháng. Vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Bên cạnh đó, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho bà G nhưng bà G không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của ông N. Cho nên, có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa ông N, bà G là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông N đối với bà G theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Ông N xác định trong thời gian chung sống, vợ chồng không có con chung và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông N xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bà G không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ các Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; các Điều 144, 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Công N.

1. Về hôn nhân: Ông Huỳnh Công N được ly hôn với bà Nguyễn Thị Huỳnh G.

Giấy chứng nhận kết hôn số 03, ngày 12/01/2021 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh An Giang cấp cho ông Huỳnh Công N và bà Nguyễn Thị Huỳnh G không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Ông Huỳnh Công N và bà Nguyễn Thị Huỳnh G không có con chung nên không đề cập giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Huỳnh Công N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2019/0006097 do Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang cấp ngày 24 tháng 02 năm 2021; ông Huỳnh Công N đã nộp đủ án phí.

Bà Nguyễn Thị Huỳnh G không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Huỳnh Công N có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Huỳnh G được tính là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chợ Mới (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện C (1);
- UBND xã M, huyện C, tỉnh An Giang (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Chí Bình**